TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 19/2019/HNGĐ-PT
Ngày 20/02/2020
"V/v Ly hôn, tranh chấp tài sản khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Ngô Tiến Phong.**

Các Thẩm phán: **Ông Phan Quyết Thắng**

Bà Bùi Thị Thu Hồng.

- ***Thư ký phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Hằng**, Thư ký tòa án.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa*:**

Bà Nguyễn Thị Thúy Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 174/2020/TLPT- HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2019 về xin ly hôn.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 27/2019/HNGĐ-ST ngày 11 tháng 6 năm 2019 của Toà án nhân dân quận Đống Đa thành phố Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 07/2020 /QĐPT- HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2020 và Quyết định hõan phiên tòa số 05/2019/QĐ-PT ngày 21/01/2020 giữa:

- ***Nguyên đơn kháng cáo*: Chị Đào Thị Thu A, sinh năm 1991**; nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: Số 11B đường T, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Luật sư Nguyễn Anh Đức và Hoàng Thị Huế, Công ty Luật IMC, Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội, có mặt.

- ***Bị đơn*: Anh Hoàng Tuấn Đ, sinh năm 1982**; nơi đăng ký hộ khẩu: Số 157, tổ ab đường T, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; chỗ ở hiện nay: Số 1b đường T, phường Tân Định, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

- *Đại diện theo ủy quyền của bị đơn*: Ông Chu Đông, sinh năm 1960; Đăng ký hộ khẩu thường trú: PABC Tập thể Kim Liên, phường Kim Liên, quận Đống Đa, TP. Hà Nội, có mặt.

- ***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan kháng cáo*:**

Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương tín (Sacombank); địa chỉ: 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; đại diện ủy quyền ông Vũ Quý Đôn, chức vụ: Trưởng phòng Kiểm soát rủi ro Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín chi nhánh Thủ đô; có đơn xin xử án vắng mặt.

- ***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không kháng cáo***:

1. **Ngân hàng TMCP kỹ thương Việt Nam (Techcombank**); trụ sở: 191 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội; đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Xuân Tú, chức vụ: Giám đốc khách hàng cá nhân chi nhánh Đông Đô, vắng mặt.

2. Ông Hoàng Văn Dũng, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị Nga, sinh năm 1950; cùng trú tại: Số 157, tổ ab đường T, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; quan hệ: Bố mẹ anh Đ, có mặt.

3. Ông Đào Văn Du, sinh năm 1960 và bà Hà Thị Thu Hằng, sinh năm 1970; trú tại: Số 11B đường T, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; quan hệ: Bố mẹ chị A, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo nội dung án sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm:

Chị Đào Thị Thu A trình bày:

* *Về tình cảm*: Chị và anh Hoàng Tuấn Đ đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Văn Chương, quận Đống Đa ngày 11/3/2013 trên cơ sở cả 02 cùng tự nguyện. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến giữa năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, nghề nghiệp, công việc, việc sinh con cái và các quan hệ xã hội khác, mức độ mâu thẫn ngày càng trầm trọng và anh chị đã ly thân từ đó đến nay. Tòa án cấp sơ thẩm xử cho anh chị ly hôn cả 02 không kháng cáo về phần ly hôn.

* *Về con chung*: Không có.

* *Về tài sản chung và nợ chung*: Hiện tại anh chị còn tài sản chung gồm:

- Xe ô tô Camry BKS 30A-431.20, mua năm 2014, đứng tên Đào Thị Thu A và giấy tờ xe hiện đang thế chấp tại Ngân hàng Techcombank chi nhánh Đông Đô; còn xe đang do chị A quản lý sử dụng; theo biên bản định giá ngày 18/01/2019 thì xe còn giá trị là 767.734.000 đồng

- Xe ô tô Camry BKS 30A-653.93, mua năm 2015, đứng tên Đào Thị Thu A, giấy tờ xe hiện thế chấp tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn thương tín chi nhánh Thủ Đô; còn xe đang do chị A quản lý sử dụng; theo biên bản định giá ngày 18/01/2019 thì xe còn giá trị là 728.024.000 đồng.

* *Về nợ chung*: Anh chị có vay nợ như sau:

- Năm 2013 vay của Ông Đào Văn Du số tiền 2,1 tỉ đồng để mua nhà, hiện chưa thanh toán.

- Vay nợ của Ngân hàng Techcombank chi nhánh Đông Đô, tính đến ngày 11/6/2019 tổng còn **243.419.988 đồng**. Tài sản đảm bảo xe ô tô Camry BKS 30A-431.20, mua năm 2014, đứng tên Đào Thị Thu A.

- Vay nợ của Ngân hàng Sacombank tính đến ngày 11/6/2019 tổng còn **238.184.477 đồng.** Tài sản đảm bảo của khoản vay là ô tô Camry BKS 30A-653.93 và nhà đất mang tên ông Hoàng Văn Dũng và bà Nguyễn Thị Nga tại Số 3 ngách ac Phố C, phường Văn Chương, quận Đống Đa.

Ngoài ra không còn tài sản và công nợ nào khác.

Anh Hoàng Tuấn Đ trình bày:

* Về tình cảm, con chung, tài sản chung: Đúng như chị A trình bày, anh đồng ý với các phán quyết của Tòa án cấp sơ thẩm và không kháng cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Hoàng Văn Dũng và bà Nguyễn Thị Nga (bố mẹ anh Đ) trình bày: Đúng như chị A trình bày, ngày 30/01/2020 chị A đã tất toán toàn bộ số tiền cho Sacombank về dư nợ bằng không nên ngày 07/02/2020 Ngân hàng Sacombank đã báo gọi ông bà lên Ngân hàng và đã nhận toàn bộ giấy tờ nhà đất mà chị A và anh Đ mượn thế chấp khoản vay tại Ngân hàng. Nay ông bà không còn yêu cầu gì nữa.

Ông Đào Văn Du và bà Hà Thị Thu Hằng (bố mẹ chị A) trình bày: Anh Hoàng Tuấn Đ và chị Đào Thị Thu A kết hôn vào tháng 3 năm 2013, sau đó hai vợ chồng có dọn đến ở nhờ nhà ông bà khoảng 6 tháng. Trong thời gian này ông, bà không có mặt ở nhà. Đầu tháng 9/2013, chị A có gọi điện sang cho Du để hỏi vay một số tiền nhà và muốn hai con mới cưới có không gian sống thoải mái nên ông có bàn với bà và đồng ý cho chị A vay 2,1 tỷ đồng để mua chung cư, hiện chưa trả. Ông yêu cầu chị A phải có nghĩa vụ trả ông khoản tiền trên và chị A cũng hứa sẽ trả, do vậy ông không yêu cầu Tòa án giải quyết việc việc nợ của chị A với ông trong vụ án này.

Ý kiến của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín(Sacombank): Ngày 12/02/2020 Sacombank Chi nhánh Thủ Đô có Công văn số 82/CV-CNTĐ do Giám đốc là ông Đỗ Xuân Hiền ký gửi Tòa án trình bày về số tiền chị A, anh Đ vay theo các hợp đồng vay tín dụng năm 2015 đến nay đã được tất toàn toàn bộ, Ngân hàng sẽ tiến hành trao trả toàn bộ giấy tờ về tài sản đảm bảo cho khoản vay theo đúng qui định của pháp luật và xin vắng mặt tại phiên tòa phúc thẩm.

Ngân hàng TMCP kỹ thương Việt Nam không kháng cáo; không có lời trình bày tại phiên tòa.

Tại Bản án số 27/2019/HNGĐ-ST ngày 11/6/2019 Tòa án nhân dân quận

Đống Đa đã căn cứ vào các qui định của pháp luật.

Xử:

1. Chấp nhận đơn ly hôn của chị Đào Thị Thu A đối với anh Hoàng Tuấn Đ. Chị Đào Thị Thu A được ly hôn anh Hoàng Tuấn Đ.

2. Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung:

Chị Đào Thị Thu A được sở hữu, sử dụng xe ô tô Toyota Camry, biển kiểm soát: 30A-431.20 trị giá 767.734.000 đồng; anh Hoàng Tuấn Đ được sở hữu, sử dụng xe ô tô Toyota Camry, biển kiểm soát 30A-653.93 trị giá 728.024.000 đồng. Sau khi đối trừ, chị A phải thanh toán số tiền chênh lệch so với phần được hưởng cho anh Đ là 17.212.095 đồng.

4. Về nợ:

4.1. Kể từ ngày 12/6/2019 chị Đào Thị Thu A có trách nhiệm trả nợ Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam theo Hợp đồng tín dụng số NTD 201463/HĐTD ngày 24/11/2014 và Hợp đồng thế chấp số NTD 201463/HĐTC ngày 24/11/2014.

4.2. Kể từ ngày 12/6/2019 anh Hoàng Tuấn Đ có trách nhiệm trả nợ Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín theo 02 Hợp đồng tín dụng số LD1503000066; LD150300065 và phụ lục số 01 của Hợp đồng tín dụng dư nợ giảm dần số LD150300065 ngày 08/5/2015 và Hợp đồng thế chấp phương tiện vận vải số LD1503000065 ngày 28/5/2015

4.3. Xác nhận chị Đào Thị Thu A và anh Hoàng Tuấn Đ nợ ông Đào Văn Du số tiền 2,1 tỷ đồng. Do ông Đào Văn Du không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết trong vụ án này nên Tòa án không xét. Nếu sau này có tranh chấp giành quyền khởi kiện cho các đương sự bằng vụ án khác.

Ngoài ra, Tòa còn quyết định về án phí và giành quyền kháng cáo cho các bên đương sự.

- Ngày 25/6/2019 chị Đào Thị Thu A đã nộp đơn kháng cáo phần tài sản của Bản án trên và yêu cầu chia lại khoản nợ chung của anh Hoàng Tuấn Đ và chị Đào Thị Thu A với ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam và Ngân hàng TMCP Sài Gòn thương tín theo hướng chia đôi nghĩa vụ trả nợ chung kể từ ngày xác lập hợp đồng tín dụng, phụ lục hợp đồng tín dụng tại 02 ngân hàng trên; không giao xe ô tô Camry BKS 30A 65393 cho anh Đ sở hữu mà giao xe trên cho chị để trừ vào số tiền trước đó chị đã thanh toán cho các Ngân hàng; Yêu cầu chia khoản nợ của ông Đào Văn Du số tiền 2,1 tỉ đồng theo quy định của pháp luật, cụ thể anh Đ phải thanh toán cho chị số tiền 1.050.000.000 đồng để chị trả cho ông Du.

Ngày 24/6/2019, Ngân hàng TMCP Sài Gòn thương tín(Sacombank) có đơn

kháng cáo yêu cầu hủy các nội dung đã tuyên tại điểm 3 liên quan đến xe ô tô Camry BKS 30A 653.93 và điểm 4.2 về trách nhiệm trả nợ của anh Hoàng Tuấn Đ đối với ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Chị Đào Thị Thu A cho biết: Trước ngày xét xử phúc thẩm, chị đã tất toán hết các khoản nợ tại 02 Ngân hàng trên và chưa lấy giấy tờ gì về. Chị đã nộp các chứng cứ xác nhận của 02 Ngân hàng về dự nợ bằng 0. Chị rút phần kháng cáo Bản án sơ thẩm cụ thể là giao xe ô tô Camry BKS 30A 653.93 cho anh Đ và phần đề nghị anh Đ thanh toán ½ khoản tiền nợ của ông Du cho chị để chị trả cho ông Du. Chị A còn bổ sung kháng cáo, cụ thể đề nghị Tòa buộc anh Đ phải trả cho chị toàn bộ số tiền là 481.604.000 đồng mà chị đã tất toán cho 02 ngân hàng trên.

- Anh Đ không kháng cáo và chỉ đề nghị Tòa giải quyết theo pháp luật về phần tài sản. Còn số nợ 2,1 tỷ đồng chị A vay của ông Du anh không biết và không có trách nhiệm trả. Anh còn đề nghị Tòa ghi nhận vào Bản án về nghĩa vụ trả lại giấy tờ xe mà Sacombank đang giữ cho anh.

- Các luật sư phát biểu ký kiến và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của người được các luật sư bảo vệ.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng thủ tục tố tụng, đảm bảo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

Về nội dung:

- Tài sản chung: Xác định anh Đ chị A còn lại tài sản chung là: 02 xe ô tôcamry BKS 30A 431.20 và 30A – 653.93 là tài sản chung vợ chồng.

- Về nợ: Xác định khoản nợ chung của vợ chồng tại NH Techcombank hiện còn là 243.419.988 đồng, nay giao chị A quản lý sử dụng xe ô xô camry 30A – 431.20 và chị A có nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng Techcombank.

- Xác định khoản nợ chung của vợ chồng tại Sacombank là: 238.184.477 đồng. Giao anh Đ sử dụng xe ô tô camry 30A – 653.93 và anh Đ có nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng Sacombank.

Xác định khoản nợ 2,1 tỷ đồng vay của ông Du là khoản nợ chung vợ chồng. Do ông Du không có yêu cầu giải quyết trong vụ án này nên anh Đ và chị A phải có trách nhiệm thanh toán cho ông Du khi có yêu cầu.

Tại phiên tòa chị A đã trình bày tất toán toàn bộ khoản vay cho 02 ngân hàng (kể cả khoản anh Đ phải thanh toán cho Sacombank) và đưa ra các chứng cứ về số tiền đã tất toán. Do vậy, đây là tình tiết mới đề nghị Hội đồng xét xử sửa án sơ thẩm buộc anh Đ phải thanh toán lại cho chị A số tiền cụ thể là:

238.184.477 đồng - 17.212.095 đồng = 220.972.380 đồng.

Đề nghị không chấp nhận kháng cáo của Sacombank.

Các quyết định khác không bị kháng cáo, kháng nghị và nguyên đơn rút yêu cầu kháng cáo có hiệu lực pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về hình thức**: Đơn kháng cáo Bản án gửi vào các ngày 24, 25/6/2019 về phần tài sản của chị Đào Thị Thu A và Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) nằm trong hạn luật định, có nội dung và hình thức phù hợp với nội dung vụ án nên được Hội đồng xét xử chấp nhận, xét xử phúc thẩm.

[2] **Về Nội dung**: Chị Đào Thị Thu A và anh Hoàng Tuấn Đ là vợ chồng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội ngày 11/3/2013. Tòa án cấp sơ thẩm đã giải quyết cho 02 anh chị được ly hôn và 02 anh chị không kháng cáo nên phần tình cảm ly hôn của Bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử không xét.

- Về tài sản:

Chị A bổ sung chứng cứ mới đã tất toán hết các khoản nợ tại 02 Ngân hàng trên và chưa lấy giấy tờ gì về. Chị đã nộp các chứng cứ xác nhận của 02 Ngân hàng về dự nợ bằng 0. Chị rút phần kháng cáo Bản án sơ thẩm cụ thể là giao xe ô tô Camry BKS 30A 653.93 cho anh Đ và phần đề nghị anh Đ phải thanh toán ½ khoản tiền nợ của ông Du cho chị để chị trả cho ông Du.

Chị A còn bổ sung kháng cáo, cụ thể đề nghị Tòa buộc anh Đ phải trả cho chị toàn bộ số tiền là 481.604.000 đồng mà chị đã tất toán cho 02 ngân hàng trên.

Anh Đ không đồng ý với yêu cầu kháng cáo bổ sung của chị A.

[3] Xét kháng cáo của nguyên đơn và Ngân hàng Sacombank Hội đồng xét xử thấy:

Anh chị là vợ chồng, nay đã ly hôn nên cùng hưởng phần tài sản chung (còn lại) và gánh vác nghĩa vụ trả nợ chung đối với khoản vay của Ngân hàng. Án sơ thẩm xử phân chia tài sản chung và nghĩa vụ trả nợ chung phù hợp với công sức đóng góp cũng như rủi ro mà anh chị khi làm vợ chồng phải gánh chịu nên kháng cáo bổ sung của nguyên đơn tại phiên tòa Hội đồng xét xử thấy không thể chấp nhận được.

Sacombank kháng cáo, đến nay đã nhận được toàn bộ tài sản thanh toán và không có ý kiến gì nên Sacombank phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

[4] Nguyên đơn giao nộp chứng cứ mới đã tất toán toàn bộ các khoản vay cho 02 ngân hàng, kể cả phần nghĩa vụ trả nợ của anh Đ cho Sacombank nên anh Đ không phải trả nợ cho Sacombank nữa. Hội đồng xét xử sửa quyết định sơ thẩm về phần nghĩa vụ này cho phù hợp với tình hình hiện nay cụ thể là:

Anh Hoàng Tuấn Đ phải thanh toán trả lại ngay cho chị A số tiền cụ thể là: 238.184.477 đồng - 17.212.095 đồng = 220.972.380 đồng.

[5] Chị A phải có trách nhiệm giao ngay chiếc xe ô tô Camry BKS 30A 653.93 mà mình đang quản lý cho anh Đ trong thời hạn là 25 ngày, kể từ ngày xét

xử phúc thẩm. Khi giao xe phải đảm bảo xe hoạt động bình thường; quá thời hạn trên mà chị A chưa giao xe cho anh Đ, thì hàng tháng chị A phải trả cho anh Đ tiền khấu hao xe còn lại, do 02 bên tự thỏa thuận hoặc theo qui định của pháp luật ở thời điểm định giá trừ đi 5,5% giá trị xe ở thời điểm xét xử phúc thẩm, còn lại là của anh Đ (Xe ô tô sử dụng 20 năm, mỗi năm khấu hao 5%).

- Sacombank phải có trách nhiệm trả lại ngay giấy tờ thế chấp xe ô tô Camry BKS 30A 653.93 cho anh Hoàng Tuấn Đ.

[6] Về án phí: Do kháng cáo của Sacombank không được chấp nhận nên nộp án phí dân sự phúc thẩm. Chị A không phải nộp án phí phúc thẩm.

Các quyết định khác không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1,2 Điều 308, khoản 1, 2 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 59 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Luật thi hành án dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận một phần kháng cáo của chị Đào Thị Thu A, không chấp nhận kháng cáo của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín đối với Bản án sơ thẩm số 27/2019/HNGĐ-ST ngày 11/6/2019 Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

1. Sửa án sơ thẩm về phần tài sản chung:

1.1. Buộc anh Hoàng Tuấn Đ phải có trách nhiệm thanh toán, hoàn trả ngay cho chị Đào Thị Thu A số tiền là 220.972.380 đồng (Hai trăm hai mươi triệu chín trăm bảy mươi hai ngàn ba trăm tám mươi đồng).

1.2. Buộc chị Đào Thị Thu A phải có trách nhiệm giao ngay chiếc xe ô tô Camry BKS 30A 653.93 mà mình đang quản lý cho anh Hoàng Tuấn Đ sở hữu trong thời hạn là 25 ngày, kể từ ngày xét xử phúc thẩm. Khi giao xe phải đảm bảo xe hoạt động bình thường; quá thời hạn trên mà chị A chưa giao xe cho anh Đ, thì hàng tháng chị A phải trả cho anh Đ tiền khấu hao xe còn lại do 02 bên tự thỏa thuận hoặc theo qui định của pháp luật ở thời điểm định giá trừ đi 5,5% giá trị xe còn lại ở thời điểm xét xử phúc thẩm.

2. Buộc Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín- Chi nhánh Thủ đô phải có trách nhiệm trả lại ngay toàn bộ giấy tờ thế chấp xe ô tô Camry BKS 30A 653.93 cho anh Hoàng Tuấn Đ.

3. Bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, hàng tháng, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo

mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự tại thời điểm thanh toán và tương ứng với thời gian chậm thanh toán.

Trường hợp Bản án thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. **Về án phí**: Chị Đào Thị Thu A không phải nộp án phí dân sự phúc thẩm. Trả lại chị A số tiền 300.000 đồng mà chị đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí phúc thẩm số 0008934 ngày 22/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa.

Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín- Chi nhánh Thủ đô phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm. Số tiền trên được trừ vào 300.000 đồng mà Ngân hàng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí phúc thẩm số 0008953 ngày 26/7/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa.

Các quyết định khác không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- *VKSND thành phố Hà Nội;*
- *TAND quận Đống Đa;*
- *Chi cục THADS quận Đống Đa;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Tiến Phong